

**Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diển Nghĩa
Tập 188**

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Liên Hải

Biên tập: Bình Minh

Thời gian: 07.11.2010

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hongkong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 220, hàng thứ ba. “Bốn, tông Thiên thai lập ra sáu loại thiện ác”, đây là trong kinh văn nói đến thiện ác của thiên nhân. Niệm Lão nêu ra bốn ví dụ cho chúng ta. Ba ví dụ trước chúng ta học qua rồi, đây là ví dụ thứ tư. Vấn đề này đối với việc tu học của chúng ta liên quan rất quan trọng. Bởi vì rất nhiều người tu hành tâm tốt, cuối cùng không đạt được thiện quả, nguyên nhân là do đối với giới hạn thiện ác chưa hiểu rõ ràng, rốt cuộc cái gì là thiện, cái gì là ác, thường xem ác là thiện, vì thế khi quả báo hiện tiền hồi hạn cũng không kịp. Điều này không thể không biết.

Hôm nay chúng ta xem điều thứ tư, đây là đoạn cuối cùng. Tông Thiên Thai nói sáu loại thiện ác, giảng tường tận hơn trước đây. “Một, thiện của nhân thiên”, thiện của nhân thiên trong Phật Pháp nói “việc của ngũ giới thập thiện là thiện vậy”, tu ngũ giới thập thiện. Sau đó quả báo nhân thiên đã hết, còn đọa vào ba đường ác, nên cũng là ác. Giáo dục thánh hiền trong truyền thống xưa và ngũ luân chúng ta nói, ngũ luân là mối quan hệ, người hiện tại không hiểu! Cho nên cơ hội tạo ác càng nhiều hơn, cơ hội hành thiện sẽ ít hơn. Vì sao vậy? Vì không hiểu mối quan hệ. Điều này không thể trách người khác. Trong thời đại này, giáo dục luân thường không còn nữa. Quý vị làm sao có thể trách họ? Cho nên thiên tai ngày nay không phải là ngẫu nhiên.

Ngũ thường: nhân nghĩa lễ trí tín, tương đương với ngũ giới trong nhà Phật. Tứ duy bát đức tương đương với thập thiện trong nhà Phật. Nhà Nho nói tinh thần của họ vượt qua Tiểu thừa. Cho nên tu học phải xem họ tu pháp nào, họ dùng là tâm gì, then chốt là ở đây vậy. Tâm thuần là lợi ích người khác, không có tự tư tự lợi, đây là thiện, xen tạp tự tư tự lợi ở trong đó, cho dù là làm rất nhiều việc thiện, đó cũng là ác. Vì sao vậy? Dụng tâm của họ là tổn người lợi mình. Lợi mình này chắc chắn là hại người, chắc chắn là như vậy. Dùng ý nghĩa của Thiên thai để nói, ngũ giới thập thiện ngũ thường bát đức tu được rất tốt. Đòi sau được phước báo nhân thiên, đòi sau hưởng phước báo nhân thiên,

lúc hưởng phước sẽ rất dễ dàng tạo nghiệp, điểm này chư vị bình tĩnh để quan sát, quý vị xem người giàu sang và người nghèo khó, người nghèo khó rất khổ, đặc biệt là đến vùng biên địa, một số nơi giao thông ách tắc không thuận tiện, quý vị thấy những cư dân nơi đó vô cùng khổ, nhưng họ không có cơ hội tạo nghiệp ác, vậy đời sau thì sao? Đời sau họ rất có khả năng vẫn là thân người. Họ vẫn được thân người. Con người ở những vùng thành thị giàu sang họ đang hưởng phước, phước hưởng hết rồi thường là họ đến ba đường ác, trời cao tạo hóa rất công bằng. Quý vị từ điểm này để xem xét, những người nghèo kia không thiệt thòi chút nào. Quý vị xem họ vẫn được thân người. Người giàu sang này hưởng hết phước rồi họ đến ba đường ác. Tông Thiên Thai nói về ý nghĩa này sâu sắc! Chúng ta phải suy nghĩ xem ở đây ý nghĩa quan trọng là gì, quý vị phải nên biết.

Người trong lục đạo thọ mạng thế gian ngắn nhất, người thọ mạng dài 100 tuổi, người thọ 100 tuổi rất cuộc cũng là số ít, không thấy nhiều! Nhưng quý vị nếu đọa ba đường ác, vậy thì thời gian đó dài rồi, đọa vào cõi súc sanh, trong kinh điển ghi chép, đức Phật Thích Ca Mâu Ni giảng một vài câu chuyện nhỏ, chúng ta nêu một chuyện, những người thường học kinh giáo đều biết. Con kiến. Kỳ Thọ Cấp Cô Độc Viên năm xưa lúc có công trình, dường như là xây dựng, thời đó xây dựng nhà cửa đều rất đơn giản, phòng ở, trong tinh xá cất phòng ở. Phật Thích Ca Mâu Ni nhìn thấy một tổ kiến, liền mỉm cười. Những vị đệ tử bên cạnh nhìn thấy Thế Tôn, hỏi vì sao Ngài nhìn thấy kiến lại cười? liền hỏi Phật, vì sao cười nó? Đức Phật trả lời: quý vị xem tổ kiến này, 7 vị Phật xuất thế rồi nó vẫn còn chưa rời khỏi thân con kiến. Chúng ta không nói điều gì khác, một Đức Phật tức là ba a tăng kỳ kiếp. Ba nhân bảy là 21 a tăng kỳ kiếp, chúng còn chưa thoát khỏi thân con kiến. Phải chăng thọ mạng của kiến thời gian dài như vậy? Không phải vậy, nó ngu si, nó không biết đổi thân thể. Nó chết rồi cảm thấy làm thân kiến, nó vẫn ở trong tổ kiến làm thân con kiến. Đời đời kiếp kiếp chỉ ở trong tổ chuyển thế làm thân kiến, ngu si đến mức độ này. Không dễ dàng thoát ly, càng là động vật nhỏ càng khó thoát thân. Quý vị xem động vật lớn giống như bò cừu heo chó, những loài này dễ dàng thoát ly. Những động vật nhỏ rất khó thoát ly. Vì sao vậy? Nó vô cùng chấp trước. Thọ mạng của quý, điều này thường nói trong cõi naga quý, một ngày ở đó là một tháng ở nhân gian. Cho nên nhân gian ngày mừng một, ngày rằm để cúng quý thần, chính là bữa sáng, bữa trưa, chính là tình trạng như vậy. Thọ mạng ít nhất thọ mạng ngắn cũng là một ngàn tuổi, một ngày bằng nhân gian một tháng, cũng là một tháng ba mươi ngày, một năm 360 ngày, mười hai tháng, một ngàn tuổi như vậy. Vậy là nhân gian biết bao nhiêu năm? Không dễ dàng gì!

Địa ngục thì không cần phải nói nữa. Trong địa ngục thọ mạng ngắn nhất, chúng ta ở đoạn cuối sẽ nói đến. Ngắn nhất là nhân gian 2700 ngày ở họ một ngày. Chúng ta xung lịch sử Trung Quốc 5000 năm, ở trong địa ngục chưa đến hai ngày, thọ mạng ngắn cũng là 1000 tuổi, thọ mạng dài là vạn vạn năm, quý vị có phước phúc hay không? Cho nên Phật nói rất tường tận, rất rõ ràng, không phải vọng ngữ, không phải dọa dẫm người khác, chân tướng sự thật là như vậy. Quý vị hiểu rõ rồi thì không đến nơi đó nữa. Trên trời, trên trời chư vị hiểu được, Tứ vương thiên, một ngày ở Tứ vương thiên là 50 năm ở nhân gian, thọ mạng 500 tuổi. Đạo lợi thiên lại gấp đôi, Đạo lợi thiên một ngày bằng nhân gian 100 năm, thọ mạng là 1000 tuổi, chỉ là nhân gian ngắn. Thời gian ngắn như vậy, hà tất phải tạo nghiệp? Tạo tội nghiệp quý vị đọa vào ba đường ác, lúc tạo thiện nghiệp hình như quá nửa đều là sanh cõi trời Dục giới. Vì sao vậy? Tập khí phiền não của quý vị chưa đoạn. Thất tình lục dục chưa đoạn, chắc chắn là cõi trời Dục giới. Cõi trời Dục giới khá tốt, phước báo lớn hơn nhân gian, nhưng cũng là hưởng hết rồi. Sau khi hưởng hết phước rồi, quý vị phải làm sao? Trong thức A lại da của quý vị đã chứa những hạt giống nghiệp ác sẽ khởi hiện hành. Chủng tử đó khởi hiện hành liền vào cõi ác. Cho nên đại sư Thiên Thai nói phước báo nhân thiên hết, đây là nói đời sau đã hưởng hết, lại đọa vào đường ác. Nói điều này không phải là việc tốt. Đây là điều mà hiện tại ở nhân thiên không thể không giác ngộ. “Thân người khó được, Phật Pháp khó nghe”, được thân người, nghe Phật Pháp, vì sao quý vị không ở ngay trong đời này đi làm Phật cho rồi? Quý vị còn làm việc luân hồi sanh tử làm gì? Đặc biệt là quý vị gặp được pháp môn này, bộ kinh này là giấy bảo đảm phạm phu một đời thành Phật. Quý vị chưa đạt được thì tình có thể hiểu, quý vị không có phước phần, quý vị một đời không gặp được. Người gặp được là người có phước báo lớn, người có đại nhân duyên. Quý vị có thể làm việc xấu sao? Quý vị làm việc xấu quý vị xứng đáng với Phật đà sao? Hai đức Phật! A Di Đà Phật phát nguyện thành tựu mọi người. Phật Thích Ca Mâu Ni khẩn thiết giới thiệu cho chúng ta, quý vị có lỗi với Phật đà, có lỗi với Tổ sư đại đức, có lỗi với cha mẹ tổ tông của bản thân quý vị, có lỗi với bản thân quý vị. Quý vị tại sao có thể làm việc xấu?

Việc xấu là gì? Danh văn lợi dưỡng ngũ dục lục trần đều là việc xấu. Chỉ cần quá đáng quá thì không phải là việc tốt nữa. Cổ nhân dưỡng sinh đối với những sự việc này, danh văn lợi dưỡng, ngũ dục lục trần, phải dừng lại đúng lúc, không thể sanh trưởng tâm tham. Tham tâm là cõi naga quý, sân nhuế là cõi địa ngục. Trong cuộc đời này, sau khi nghe được Phật Pháp liền hạ quyết tâm, phải đoạn tham, sân, si, mạn, nghi. Dùng phương pháp gì để đoạn? Phương pháp tốt nhất là thân cận thiện tri thức, nghe kinh giáo. Đức Phật Thích Ca Mâu

Ni năm xưa tại thế, giảng kinh thuyết pháp cho chúng ta suốt 49 năm, dụng ý chính là ở điểm này vậy. Trên Hội Lãng Nghiêm Bồ Tát Văn Thù lựa chọn căn tánh, nói rất rõ ràng: “thử phương chân giáo thế, thanh tịnh tại âm văn”. Chúng sanh ở thế giới Ta bà sáu căn là nhĩ căn nhạy bén nhất, cho nên nghe kinh dễ dàng nhiếp tâm nhất. Hiện tại khoa học kỹ thuật cao này rất tốt, chúng ta nên lợi dụng nó, có được điều này thuận tiện rất nhiều rồi. Cổ nhân khuyên dạy chúng ta “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”, quý vị đến đâu để tìm một vị thiện tri thức, mỗi ngày đều giảng kinh cho quý vị mười lần, đó là điều không thể, xưa nay trong ngoài nước đều không tìm thấy. Ngày nay dùng đĩa CD là được rồi. Tôi dùng một đĩa CD một ngày nghe mười lần. Vị thiện tri thức này liền giảng cho quý vị mười lần rồi. Mỗi ngày một đĩa CD, dung lượng của một đĩa CD là một tiếng đồng hồ. Quý vị nghe mười lần, mỗi ngày đổi một lần, ngày ngày nghe mười lần, phương pháp tu học này, chúng tôi nhắm tính ba năm họ liền đắc tam muội. Nghe Kinh Vô Lượng Thọ là niệm Phật tam muội, nghe được bảy tám năm như vậy thì khai ngộ thôi. Quý vị đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc liền thành tựu rồi. Phàm phu một đời thành Phật, ngoài pháp môn này ra, thì phải đoạn phiền não, điều này khó, thực sự khó, không phải là khó giả. Đây là gì? Chúng ta nghe kinh niệm Phật làm cho phiền não bị chế ngự, không để cho phiền não có cơ hội khởi tác dụng. Tôi mỗi ngày nghe kinh mười tiếng đồng hồ, mười tiếng đồng hồ này sẽ không khởi phiền não. Sau khi nghe xong kinh, lại đi niệm Phật mười tiếng đồng hồ danh hiệu Phật, vậy cũng sẽ không khởi phiền não. Còn lại mấy tiếng đồng hồ quý vị nghỉ ngơi cho tốt, quý vị mệt rồi, biện pháp tốt! Phật Bồ Tát có trí tuệ làm thiết kế này cho chúng ta. Chúng ta chỉ cần y giáo phụng hành chắc chắn hữu hiệu. Phàm phu trong tất cả các loại chủng tánh, là thấp nhất cũng là đáng thương nhất, nhưng có cơ duyên có thể thành Phật.

Thứ hai, thiện của nhị thừa: thanh văn, duyên giác. Có thể lìa khổ tam giới, nên gọi là thiện. Nhưng có thể tự độ, không thể độ tha, nên cũng gọi là ác. Đây là nói về A la hán và Bích Chi Phật. Hai hàng này đều thuộc về Tiểu thừa. Căn tánh của A la hán kém hơn một tí, Bích Chi Phật thông minh hơn họ. A la hán có thể đoạn kiến tư phiền não, không thể đoạn tập khí, Bích chi Phật có thể đoạn tập khí. Cho nên A la hán tu tập cho tốt, đoạn hết tập khí liền trở thành Bích chi Phật, tức là thăng lên một cấp. Hai loại người này rất hiếm có.

Tam giới chính là dục giới, sắc giới, vô sắc giới. Dục giới thiên trở xuống, người, súc sanh, ngạ quỷ, địa ngục đều là dục giới. Đi lên thì sao? Sắc giới, vô sắc giới. Đây là lục đạo. Chúng ta liền hiểu được tam giới chính là lục đạo luân hồi. A la hán, Bích chi Phật có thể xa lìa lục đạo luân hồi. Họ có thể thoát ly.

Kiến tư phiền não đoạn rồi, phẩm loại kiến tư phiền não cũng rất phức tạp. Phật Giáo sơ học đem nó quy nạp thành năm loại lớn.

Kiến hoặc. Kiến là kiến giải, hoặc là mê hoặc. Nói cách khác, chính là quý vị đối với con người, với sự việc, với sự vật nhìn sai rồi. Chính là ý nghĩa này. Quý vị thấy sai. Tư là tư tưởng, quý vị đối với tất cả vạn pháp quý vị nghĩ sai. Năm loại lớn của kiến hoặc đầu tiên là thân kiến. Quý vị không biết thân không phải là chính mình. Quý vị cho rằng thân là bản thân, sai rồi. Thân không phải là bản thân, thân không phải là ta. Thân là gì? là sở hữu của ta, cũng giống như áo quần vậy, áo quần không phải là ta, áo quần là sở hữu của ta. Sở hữu của ta và ta không giống nhau. Đem sở hữu của ta cho đó là ta. Sai rồi! sai lầm lớn rồi! Quý vị xem chúng sanh tạo nghiệp, gần 90% đều là vì ta, oan uổng hay không? Không phải là ta.

Thứ hai là biên kiến. Biên kiến dùng lời hiện tại để nói chính là đối lập. Có người có ta, có đúng có sai, có chân có vọng, có tà có chánh, là đối lập, phàm là đối lập đều gọi là biên kiến, nhị biên. Quan niệm này là sai trái, vì sao là sai trái? Chúng ta trong kinh giáo Đại thừa đã học mấy mươi năm rồi. Tuy chưa chứng đắc, nghe nhiều, nghe quen tai, khắp pháp giới hư không giới và ta là một thể. Quý vị xem nó vốn là một thể. Quý vị vì sao đem nó phân thành hai bên để làm đối lập? Đối lập là gì? Đối lập là nguồn gốc của tất cả các phiền não. Bởi vì có đối lập mới có mâu thuẫn, có mâu thuẫn mới có xung đột.

Mấy năm trước, tôi tham gia hoạt động hòa bình của liên hợp quốc, hội nghị hòa bình, chủ đề của hội nghị này chính là tiêu trừ xung đột, thúc đẩy xã hội an định, thế giới hòa bình. Đề tài hội nghị này tốt. Liên hợp quốc từ thập niên 70 trở đi, mở ra đã hơn 30 năm, thế giới càng mở càng loạn. Nguyên nhân là gì? Nó căn bản không thể tiêu trừ, căn bản đối lập. Vậy thì vấn đề làm thế nào để có thể giải quyết? cho nên tìm đến tôi, tôi đến nơi đó làm báo cáo, tức là muốn từ đối lập mà hóa giải. Người khác đối lập với tôi, tôi không đối lập với họ, vấn đề liền hóa giải rồi. Chúng tôi làm báo cáo rất nhiều lần, đem cổ thánh tiên hiền, mấy ngàn năm nay trường trị cửu an để giảng giải với họ, họ nghe rồi hoan hỷ. Cuối cùng nói với tôi, họ nói: đây là lý tưởng làm không được. Làm không được thì vấn đề không thể giải quyết, vấn đề diễn biến sẽ càng ngày càng phức tạp, diễn biến đến cuối cùng là ngày tận thế của thế giới này, có lẽ chúng ta còn có thể nhìn thấy được. Nhưng chúng ta làm sao mà ứng phó những tai biến này? Học Phật tuân thủ lời giáo huấn của Phật, tuy có tai biến, chúng ta có thể miễn trừ, nhất định phải tuân thủ đoạn ác tu thiện. Tội nghiệp đã tạo tác, quý vị phải hiểu được việc quay đầu. Quay đầu là bờ, không thể tiếp tục tạo tác

nữa. Còn tiếp tục tạo thì tai nạn này sẽ có tên của quý vị. Trong thiên tai trời cao bắt người, họ sẽ là người đầu tiên có tên, tên của quý vị ở trong đó, quý vị sẽ không thoát được. Quý vị nếu như quay đầu, đoạn ác tu thiện, tên của quý vị sẽ được gạch bỏ. Những điều này chúng ta không thể không biết.

Tư hoặc, đây là tư tưởng sai lầm, tham, sân, si, mạn, nghi toàn là sai lầm. Trong tự tánh không có, tìm không ra tham, sân, si, mạn, nghi. Tham, sân, si, mạn, nghi là tư tưởng sai lầm, nên nhớ vậy. Tư tưởng sai lầm đó chính là tạo ba nghiệp ác, nghiệp trong ba đường ác. Hà tất phải làm những việc này?

Trước đây nói về thiện nhân thiên. Tu thiện, hai cõi trời người tiêu mất phước báo của quý vị, quý vị tu nhiều phước như vậy, quý vị tạo nhiều tội nghiệp như vậy, đọa lạc tam đồ là tiêu tội báo của quý vị, cho nên lục đạo là tiêu nghiệp. Nhưng là chế tạo nghiệp nhân những người này đều ở cõi người, những cõi khác đều là đang chịu quả báo, tạo nhân ác ít, cũng có, không nghiêm trọng như ở cõi người vậy. Cho nên thọ mạng con người tuy ngắn ngủi, nó vẫn là đầu mối quan trọng trong lục đạo. Trong lục đạo thay đổi như thế nào, làm sao mà luân hồi, đây là then chốt không thể không biết. Chúng ta nếu như không gặp được Phật Pháp, đối với những sự việc này sẽ không biết được. Mê hoặc, tạo nghiệp, thọ báo, quý vị nói xem đáng thương biết bao! Gặp được Phật Pháp làm rõ được sự việc này rồi, hiểu thấu đáo rồi, nhanh chóng quay đầu, bỏ ác làm thiện. Vậy là quý vị thông minh. Chúng ta không làm việc này nữa. Thiên tai đến, rất nhiều người lo lắng, dịch bệnh đến, dịch bệnh vô cùng nghiêm trọng, nhiễm bệnh ba bốn tiếng đồng hồ là xong luôn, chữa bệnh cũng không kịp nữa. Có phương pháp gì để ứng phó không? Có. Trong kinh giáo Đại thừa Phật Pháp thường nói: tất cả pháp từ tâm tưởng sanh. Đây là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Khoa học còn chưa đạt được đến tầng lớp này. Những vi khuẩn vi rút này là như thế nào? Từ đâu mà có? Từ tham sân si mạn nghi biến hiện ra. Nếu như tham sân si mạn nghi đoạn được, thì những vi khuẩn này không còn nữa. Họ có tham, sân, si, mạn, nghi họ mang những thứ vi khuẩn này. Quý vị không có tham, sân, si, mạn, nghi những vi khuẩn này trên thân quý vị đều không khởi tác dụng. Vì sao vậy? Vì quý vị không có tham, sân, si, mạn, nghi, nó không tương ứng với quý vị. Chúng ta gọi là quý vị có sức miễn dịch, nó không khởi tác dụng, nó là tham, sân, si, mạn, nghi, quý vị trong tâm cũng có tham, sân, si, mạn, nghi, vậy là gặp nhau liền hợp rồi. Chính là sự việc như vậy!

Vì vậy các nhà khoa học nói với chúng ta, ứng phó với thiên tai năm 2012, bảo chúng ta cách đoạn ác tu thiện, giống như Đức Phật giảng vậy, bảo chúng ta cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm. Quý vị xem hoàn toàn giống với lời

Đức Phật giảng. Họ từ khoa học mà nghiên cứu, nghiên cứu ra được. Chúng ta phải đem những lỗi lầm, tập khí không tốt này đều diệt trừ hết, vấn đề liền được hóa giải. Còn phải dùng đến thuốc men gì nữa sao? Không cần thiết nữa. Không có khả năng này, đương nhiên đoạn tham, sân, si, mạn, nghi không phải là người thường nữa, ít nhất cũng là A la hán trở lên. Bởi vì tham, sân, si, mạn, nghi là tư hoặc, A la hán đoạn được rồi. Chúng ta chưa đoạn, chỉ hạ thấp nó xuống, giảm nhẹ nó xuống. Đối với tài sắc danh thực thù biết dùng đúng lúc. Đây là bảo hộ chính mình. Rất nhiều đồng học đều biết, tôi buổi chiều không ăn. Quý vị có biết vì sao không? Tôi không phải là chỉ ăn đúng ngộ, cũng không phải là trì giới, bởi vì tôi nghe nói có khủng hoảng về lương thực, tôi liền chuẩn bị trước, tôi ăn ít lại một bữa, khủng hoảng lương thực nếu xảy ra, mỗi ngày tôi ăn một bữa là đủ rồi, có phương pháp để đối ứng, tập thành thói quen. Tôi một ngày dùng một tí là đủ rồi. Chúng ta hiểu được chân tướng sự thật. Năng lượng, ăn uống là bổ sung năng lượng. Quý vị không thể không có. Nhưng quý vị cũng phải hiểu tiêu hao năng lượng đi đâu. Lúc mới học Phật tôi đi theo thầy Lý rất nhiều năm, từng có một lần thảo luận vấn đề này với Thầy. Tôi nêu ra xin thầy ấn chứng. Lúc đó bởi vì thầy giáo mỗi ngày ăn một bữa, tôi cũng học theo thầy, học đến tháng thứ tám tôi mới nói với thầy, một ngày tôi ăn một bữa đã từng ăn được năm năm, có một khoảng thời gian, tôi có kinh nghiệm. Tôi báo cáo với thầy giáo về tiêu hao năng lượng, có lẽ 95% tiêu hao vào trong vọng tưởng, lao tâm lao lực tiêu hao năng lượng rất hữu hạn, thầy giáo tán đồng câu nói này của tôi. Thầy nói đích thực là như vậy. Vậy nên người thường vọng tưởng rất nhiều, nếu họ không ăn nhiều như vậy, họ làm sao có thể bổ sung cho đủ, giống như chiếc xe hao xăng vậy, chúng ta là chiếc xe tiết kiệm xăng, khác nhau lắm! Chúng tôi không có vọng niệm gì, ngày ngày khởi tâm động niệm là A Di Đà Phật, những niệm khác đều không còn nữa. Quý vị xem học Phật mấy mươi năm, học Phật sáu mươi năm rồi ít nhất cũng 50 năm không xem truyền hình, thời đó còn là truyền hình đen trắng, tôi đã không xem rồi, không nghe đài phát thanh, không đọc báo, cũng không xem tạp chí. Việc trong thiên hạ người ta hỏi tôi: mỗi ngày thiên hạ thái bình, không việc gì cả. Người ta nói ở đây có việc này, ở kia có việc nọ, tôi nói tôi không nghe nói, “biết việc nhiều thì phiền não nhiều”, không biết thì không phải không có việc gì sao? Tâm địa rất thanh tịnh. Từ sáng đến tối A Di Đà Phật, mỗi ngày đều đọc kinh Phật làm bạn với Phật Bồ Tát, tin tức biết được toàn là tin tức của Phật Bồ Tát, những tin tức rác rưởi của thế gian tôi đều không biết. Quý vị có thể phát tin tức, tôi không tiếp thu, tôi có quyền không tiếp thu. Phật Bồ Tát phát ra những tin tức này, tôi ngày ngày đều đang tiếp thu. Cho nên vọng niệm ít tiêu hao năng lượng sẽ ít, một tí cũng đủ dùng rồi. Điều này đối với việc ứng phó khủng hoảng lương thực, phương

pháp này của chúng tôi kỳ diệu hơn bất cứ điều gì. Không cần tranh giành với người ta, chúng ta nhường tất cả. Quý vị xem tự tại biết bao! Cho nên chúng ta đều có sự chuẩn bị trước. Đích thực chỉ cần có một chút nước, một tuần lễ không ăn cơm, thì cũng không có vấn đề gì. Tâm này là định, tai nạn gì đến cũng không quan tâm. Cho nên Tiểu thừa không dễ dàng, có thể làm cho hai thứ mê hoặc, kiến hoặc và tư hoặc đoạn mất, không còn tạo nghiệp nữa, vượt qua lục đạo luân hồi. Ở đây, đồng thời chúng ta phải giác ngộ được, vì sao lại có lục đạo luân hồi? Chính là kiến tư phiền não. Kiến tư phiền não là nhân của lục đạo. Lục đạo luân hồi là quả báo của kiến tư phiền não. Chúng ta có muốn làm việc luân hồi nữa không? Không muốn làm việc lục đạo quý vị phải buông hai thứ này xuống. Buông bỏ, luân hồi liền không còn. Điều này cao siêu hơn nhân thiên nhiều rồi. Nhân thiên không ra khỏi lục đạo luân hồi. Điều này vượt qua lục đạo luân hồi. Nhưng những người này họ có thể tự độ, không thể độ tha, nói thật tình thì không phải không thể độ tha, mà họ chưa đoạn phân biệt. Họ nói độ chúng sanh phiền phức quá, nói với họ họ không nghe, lại còn hoài nghi, thôi vậy, mặc quý vị thôi! Không có tâm từ bi của Phật Bồ Tát. Bồ Tát, quý vị không tin họ cũng tìm quý vị. Hàng nhị thừa thì không nghe, họ tuyệt đối không đi tìm quý vị. Quý vị có vấn đề cầu họ, họ sẽ dạy quý vị, cũng rất từ bi. Quý vị không tìm họ, họ sẽ không tìm quý vị. Họ là nhiều thêm một việc không bằng ít đi một việc, ít một chút không bằng vô sự, là kiêu tâm thái này. Tâm thái này là của nhị thừa.

Thứ ba, thiện của Tiểu thừa Bồ Tát, từ bi đầy đủ nên gọi là thiện. Nhưng chưa đoạn mảy may phiền não, nên gọi là ác. Tiểu thừa Bồ Tát, nói thật tình thì Tiểu thừa Bồ Tát không bằng A la hán, không bằng Bích chi Phật. Vì sao vậy? Người ta siêu việt lục đạo. Họ vượt chưa ra khỏi lục đạo, tức là nói kiến tư phiền não chưa đoạn được. Họ tu sáu ba la mật, học Bồ Tát bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí tuệ, kiến tư phiền não chưa đoạn được. Thứ họ tu được chúng ta biết, thiện nhân, thiện quả của họ đều tại cõi trời. Vì sao không nói là nhân gian? Nhân gian không có phước báo lớn như vậy. Nhưng phước trời hưởng hết rồi có thể lại đọa vào đường ác. Cho nên không thể nói họ là thiện.

Thứ tư, “thiện của thông giáo tam thừa”, tam thừa là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, Thông giáo tam thừa. Tam thừa cùng đoạn phiền não của kiến tư đó là thiện. Thông giáo tam thừa: Thanh Văn Duyên Giác Bồ Tát kiến tư phiền não đều đã đoạn rồi. Nói cách khác, họ siêu việt thập pháp giới. Họ ở đâu? Họ tứ thánh pháp giới. Tứ thánh pháp giới có ba nơi: Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát. Ba nơi này là quả báo của họ, chưa ra khỏi thập pháp giới.

“Nhưng đọa vào nhị biên”, nhị biên là phân biệt. Chấp trước không còn nữa, họ có phân biệt, cho nên không thấy lý của biệt giáo trung đạo, chưa đoạn một phần vô minh vì vậy cũng gọi là ác. Có phân biệt nhất định là nhị biên, không biết được trung đạo. Đây là thông giáo. Thông giáo phía trước thông với Tiểu thừa, phía sau thông với Đại thừa. Nói cách khác, họ chưa đoạn được phân biệt và vô minh. Vô minh là khởi tâm động niệm. Chấp trước đã đoạn, tập khí chấp trước cũng đoạn rồi, nhưng là phân biệt, tập khí phân biệt, vô minh chưa đoạn. Cho nên đây cũng là ác.

“Thứ năm, biệt giáo Bồ Tát”, Biệt giáo là Đại thừa, không giống với Tiểu thừa ở trước. Đây là Đại thừa thực sự. “Thấy lý của trung đạo”, thấy lý trung đạo, nói cho quý vị biết phân biệt đã đoạn rồi, phân biệt hơn một nửa là sở tri chướng. Cổ đức có câu nói rất hay: biết ít việc thì phiền não ít, biết người nhiều thì phi nhiều, cho nên chúng ta liền nghĩ đến ở Trung Quốc cổ thánh tiên hiền dạy người, trong Phật Pháp Phật Bồ Tát dạy người, vì sao dạy quý vị nhất môn thâm nhập trường thời huân tu. Vì sao không dạy quý vị đồng thời tham gia rất nhiều môn? Sự điều gì? Sự chấp tướng. Quý vị có thể không chấp tướng vậy thì được, quý vị vừa chấp tướng liền trở thành sở tri chướng, trở thành chướng ngại. Không những chướng ngại quý vị khai mở trí tuệ mà còn chướng ngại quý vị đắc tam muội. Sự chướng ngại này vừa phát sinh, công phu quý vị đã làm một đời sẽ giống như học thuật của thế gian hiện nay. Thế gian làm người học vẫn họ dùng là dùng tâm gì? Phân biệt của thức thứ sáu, chấp trước của thức thứ bảy, họ dùng tâm này. Cho nên họ sẽ không kiến tánh, họ không khai ngộ, có thể đạt được một chút định, không phải là đại định. Đạo lý này chúng ta nên hiểu. Trong Phật Pháp Đại thừa không phải dạy như vậy. Quý vị đã biết Đại thừa dạy học, thánh hiền dạy học, mục đích là gì? Mục đích là giúp quý vị khai mở trí tuệ. Ngay cả Nho gia, Đạo gia nói về ngộ tánh, làm thế nào để giúp quý vị nâng cao ngộ tánh, phương pháp của nó ở đây, nhưng ngộ tánh bắt buộc phải có gốc, gốc có hai loại, một là thiện căn đời trước, dẫn đến đời này, tâm họ rất định. Hạng người này quý vị nhìn thấy họ vô cùng trung thực, họ rất ít vọng niệm, tâm địa thuần chánh, không có tâm địa bất chánh gì, sẽ không hại người, thấy họ dường như khù khờ, nhưng rất trung thực, dường như người rất ngu xuẩn, sự ngu không ai bằng đó, gặp được duyên trí tuệ của họ liền khai mở. Giống như Huệ Năng đại sư của Trung Quốc vậy, quý vị thấy là một tiêu phu đốn củi, ngành nghề này hiện nay không còn nữa, mỗi ngày lên núi đốn củi đem vào thành thị bán, bán củi rồi cầm tiền đi mua ít gạo, mua một ít dầu muối về nhà sống qua ngày, rất vất vả, ba ngày không lên núi chặt củi, trong nhà sẽ không có cơm mà ăn, vất vả một ngày dường như sẽ duy trì được cuộc sống một ngày, vô cùng

vất vả, nhưng con người chân thật, cho nên đây là thiện căn của đời trước. Ngoài ra một loại khác là đời này vui bồi, từ nhỏ đã vui bồi, trước vui bồi đức hạnh, điều này vô cùng quan trọng. Đức hạnh từ đâu mà học được? học với cha mẹ, đặc biệt là mẹ. Vì thế mẹ là người thầy giáo đầu tiên của con cái. Dạy từ lúc nào vậy? Lúc nhỏ vừa ra đời, lúc vừa mở mắt là phải lo dạy rồi. Không phải quý vị cố ý đi dạy chúng. Chúng ở đó nhìn, mở mắt nhìn tự nhiên sẽ biết, tai chúng sẽ biết nghe, chúng nhìn cử chỉ hành động lời nói của người lớn, chúng ghi nhớ trong lòng, chúng liền bắt chước, chúng đang học tập, cho nên ngàn ngữ cổ có nói “ba tuổi nhìn tám mươi”, ba tuổi chúng đã nhìn được một ngàn ngày, học một ngàn ngày, rồi đã cảm chắc rồi. Chúng đều học được. Cho nên cha mẹ trước mặt con cái phải biết chúng đang nhìn thấy những gì, chúng nghe thấy những gì, chúng tiếp xúc được những gì, nhất định phải đem luân lý đạo đức làm ra cho được, làm ra cho con cái thấy. Cũng tức là ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, làm ra cho con cái thấy. Đây gọi là giáo dục cảm rỗng, hiện tại không còn nữa. Hiện tại ai biết? Những điều này trong sách cổ có ghi lại, không ai hiểu nữa. Một ngàn ngày này quan trọng hơn bất cứ điều gì. Một ngàn ngày này dạy cho tốt, những đứa trẻ này sau này sẽ dễ dạy, bớt lo, không cần tốn sức nữa, dường như sáu bảy tuổi đi học, đi học thì thầy giáo làm gương cho chúng, thầy giáo tiếp tục dạy chúng. Có người đi học sớm thì khoảng bốn năm tuổi, còn có lúc ba tuổi, dạy chúng điều gì? Dạy chúng học chữ, dạy chúng biết chữ, dạy nó đọc sách, những điển tịch quan trọng muốn để cho chúng học tập. Vào thời xưa Tứ thư, Ngũ kinh là bắt buộc học. Đây là gốc, không cần giảng giải chỉ là học thuộc. Vì sao vậy? Để cho trẻ con tu giới định tuệ. Cái gốc đó cảm cho tốt rồi, giống như Đệ tử quy, Cảm ứng thiên những gốc đó đều là trước lúc ba tuổi, trong một ngàn ngày đó phải học cho biết. Những điều này hoàn toàn là thân giáo. Người làm mẹ làm để mô phạm, làm ra cho con cái thấy. Ba tuổi trở về sau là có thể dạy chúng rồi. Dạy chúng học thuộc những thư tịch này. Khi nhỏ trí nhớ tốt, ngày ngày học sách, đọc từng lần từng lần. Vì sao vậy? nếu như chúng không học thuộc sách chúng liền suy nghĩ lung tung, chúng sẽ học những điều xấu. Làm cho chúng không có thời gian đi nghĩ những vấn đề khác. Đây chính là những phương pháp mà giới luật thiết lập, không cho chúng có thời gian để nghĩ, thứ chúng nghĩ chính là sách mà chúng học, ghi nhớ những thứ này. Người thông minh ít nhất một ngày phải đọc 100 lần. Căn tánh hơn kém một chút thì 200 lần, 300 lần, cần cù bù khả năng chính là đạo lý này vậy. Toàn thể tiểu học đều là làm công việc học thuộc lòng. Tuổi lớn hơn một chút, lúc tám chín tuổi học thuộc lòng cổ văn, đó là gì? Học viết văn chương. Khoảng mười tuổi thì có thể viết ra những bài văn rất tốt. Thi từ văn chương đã được rồi, chúng đều biết viết rồi, biết viết cả văn ngôn. Chúng có thể trực tiếp

thông với con đường của cổ thánh tiên hiền rồi, hiểu được văn ngôn tức thông rồi. Thứ gì đem đến bản thân chúng cũng sẽ biết đọc. Người xưa dạy học thật cao minh! Hiện tại thì chẳng có cách gì để sánh được. Người hiện tại không học thì bị thiệt thòi lớn rồi. Con đường tắt kinh nghiệm và trí tuệ mấy ngàn năm của Cổ thánh tiên hiền bày ra trước mắt quý vị, quý vị không biết. Quý vị không có năng lực để xem nó, không có phần đối với quý vị. Nếu như quý vị thực sự thông văn ngôn, quý vị đời này liền có được kinh nghiệm 5000 năm. Như vậy không tốt quá sao? Trí tuệ của cổ thánh tiên hiền đó, đều trở thành của bản thân quý vị. Cho nên hiện nay chúng ta nói học tập, chúng tôi một đời không có phước báo, không có một nơi có thể định cư, suốt đời đều sống cuộc sống du mục, không thể nào định cư, cho nên tôi rất ngưỡng mộ những người suốt đời có một đạo tràng nhỏ, vậy là vô cùng hạnh phúc, họ có thể làm rất nhiều sự nghiệp tốt, bồi dưỡng nhân tài cho thế hệ sau. Bởi vì bồi dưỡng nhân tài, ít nhất phải mười năm định cư ở một chỗ, họ mới có được thành tựu. Cho nên “mười năm đèn sách, một bước thành danh”, cổ đức trú trên một ngọn núi, mười năm không xuống núi, không ra khỏi sơn môn, tâm họ là định. Định sanh tuệ. Luôn hướng ra bên ngoài pháp duyên rất thù thắng, phiền não rất nhiều, tâm định không được. Phiền não chướng, sở tri chướng tất cả đều có đủ. Điều này đối với họ tu định, tu huệ sản sinh chướng ngại rất lớn. Cho nên tu học khó là khó ở điểm này vậy. Bản thân chúng ta hiểu rõ rồi, thật muốn thành tựu hoàn toàn do nơi bản thân mình. Bản thân có thể hay không? Có thể. Quý vị có thể tìm một ngành nghề tương đối nhẹ nhàng nào đó, tìm kiếm được ít cũng không sao, chỉ cần có thể sống được, có thời gian để đọc sách. Có năng lực không qua lại với người bên ngoài. Duy trì tâm quý vị thanh tịnh. Làm cho sự học tập của quý vị không gián đoạn. Giống như cư sĩ Lưu Tố Vân mười năm thành công rồi. Mười năm này không vượt qua được, không kham nhẫn được, vậy thì cũng hết cách, cảm rỗi còn có phương pháp cũ này. Ba cái rỗi Nho, Thích, Đạo thêm Sa di luật nghi, là bốn cái rỗi, Sa di luật nghi người tại gia vẫn có thể học. Phải cảm cho được chiếc chìa khóa văn ngôn. Đọc thuộc 100 thiên cổ văn, chìa khóa liền lấy được. Sau đó ba nhà Nho, Thích, Đạo phải biết chỉ có thể một môn thâm nhập, chỉ là một bộ kinh không ngừng lặp lại, chắc chắn có điều tốt. Không những lặp lại, tâm quý vị là định, quý vị đắc tam muội, không thể đồng thời lướt qua quá nhiều, lướt qua quá nhiều tam muội không có nữa. Vọng niệm của quý vị không đề được. Vọng niệm không đề được thì trí tuệ không khai mở. Thứ quý vị đạt được là tri thức, quý vị không có trí tuệ. Nếu như là một môn thâm nhập, thì thứ quý vị đạt được sẽ là trí tuệ. Trí tuệ vừa khai mở, vậy là chúc mừng quý vị, quý vị đã vạn sự thông rồi, hoàn toàn thông rồi. Không những Phật Pháp thông, thế pháp cũng thông hết. Vì sao vậy? Vì tất cả pháp không rời tự tánh. Khai trí tuệ

là kiến tánh, minh tâm kiến tánh. Đây là con đường thành đạo. Trong nhà Phật ba căn thượng trung hạ đều phải đi con đường này. Chỉ có hàng thượng thượng căn, họ đặc thù, người có căn tánh như vậy rất ít. Hàng thượng thượng căn là gì? vọng tưởng, phân biệt, chấp trước họ trong chốc lát đã buông bỏ hết. Họ có khả năng đó. Vậy minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, giống như Huệ Năng đại sư 24 tuổi thành Phật rồi. Phật Thích Ca Mâu Ni 30 tuổi thành Phật, Không Tử tam thập nhi lập tức thành Thánh rồi. Đây đều thuộc về hàng thượng thượng căn, không phải là người căn tánh phổ thông. Người căn tánh phổ thông nhất định phải nhờ một môn thâm nhập, trường thời huân tu, mới có thể thành tựu. Cho nên nghe kinh thông thường nghe kinh không nghe tiếp được, nghe được vài lần thì không còn hứng thú nữa, đây là gì? Nghiệp chướng hiện tiền, họ có chướng ngại, chướng ngại từ đâu mà sanh ra? Đầu tiên là họ đối với kinh giáo không nhận biết, không hứng thú lắm. Thứ hai là tập khí phiền não nặng, vọng niệm nhiều, không thể chuyên tâm, cho nên nghe kinh, đọc kinh không đạt được pháp hỷ. Làm thế nào để cải tiến? Ấn Quang Đại sư nói rất hay: thành kính, chân thành cung kính. Cho nên điều đầu tiên, quý vị phải nhận biết cổ thánh tiên hiền. Quý vị sanh khởi tâm cung kính đối với họ, quý vị sanh khởi tâm cảm ơn đối với họ. Sau đó quý vị tiếp tục đọc kinh, nghe kinh, thì sẽ khác rồi. Quý vị thực sự nghe ra được ý nghĩa. Nghe ra ý nghĩa sẽ sanh tâm hoan hỷ, vậy là quý vị muốn bỏ cũng không được. Quý vị mỗi ngày không ăn cơm có thể được, nhưng mỗi ngày không đọc kinh thì không được, cuộc sống như vậy không chịu được. Quý vị đạt đến trình độ này, thì kinh giáo này đối với quý vị sản sanh sức nhiếp thọ rất mạnh. Bản thân quý vị mới có thể tương ưng với đạo, cho nên điều này phải vun bồi. Phương pháp vun bồi nhất định phải từ Đệ tử quy mà học. Quý vị học được Đệ tử quy, Cảm ứng thiên, tâm cung kính của quý vị liền sanh khởi được. Đầu tiên phải cảm ơn cha mẹ, phải hiếu thảo với cha mẹ. Đây là điểm khởi đầu. Cho nên giáo dục của Trung Quốc điểm xuất phát là cha con phải có tình thân, thân ái. Sự thân ái đó là thiên tánh, không phải là dạy mà có được. Nhưng không có ai dạy dần dần lớn lên liền quên mất. Sự thân ái này sẽ không còn nữa. Cổ nhân hiểu được, sự thân ái này vô cùng đáng quý, nhất định phải dạy dỗ cho tốt. Dạy họ làm thế nào trong đời này giữ gìn được không bị biến chất. Đây là mục đích đầu tiên của giáo dục.

Thứ hai là phát huy rộng rãi sự thân ái đó, yêu anh chị em của mình, yêu gia tộc của mình, yêu bà con xóm giềng của mình, yêu xã hội, yêu quốc gia, yêu nhân loại. Cho nên giáo dục truyền thống là giáo dục yêu thương. Giáo dục của Phật Pháp Đại thừa là giáo dục từ bi. Từ bi chính là thương yêu. Vì sao không nói là thương yêu? Bởi vì thương yêu có tình chấp. Trong từ bi thì sao?

Trong từ bi không có tình chấp, mà có trí tuệ. Nói cách khác, yêu có lý trí gọi là từ bi, yêu thương mang theo cảm tình đó chính là chữ ái mà thế gian chúng ta thường nói. Phật Pháp không nói về chữ ái này, nói là từ bi, ý nghĩa này chúng ta phải hiểu được, cùng một sự việc nhưng dụng tâm khác nhau. Một bên là dùng trí, một bên là dùng tình cảm. Từ điểm này quý vị mới có thể nảy sinh tâm cảm ơn. Có tâm cảm ơn quý vị mới có thể hấp thu lời giáo huấn của cổ thánh tiên hiền. Vì sao vậy? Họ đều từ tâm cảm ơn mà lưu xuất ra. Quý vị cũng là tâm cảm ơn, cùng với họ là tâm tâm tương ưng. Vậy là rất dễ dàng rồi. Quý vị không phải dùng tâm cảm ơn, thì quý vị không giống với tâm họ nữa, nghe như thế nào cũng nghe không lọt tai, cũng không thể sanh pháp hỷ. Những đạo lý này luôn phải làm cho rõ ràng, thấu đáo. Cho nên Biệt giáo Bồ Tát chữ thiện này rất lợi hại. Họ thấy được lý của trung đạo.

Trung đạo, đối với người xưa trong bát đức có một chữ trung, hiểu để trung tín, nhân ái hòa bình. Quý vị xem cách viết chữ trung này là hội ý. Phía trên là chữ trung phía dưới là chữ tâm, tức là trung ở trong tâm. Trung là gì? Không lệch không tà. Không thiên không tà đó gọi là trung. Nếu như có thiên có tà thì đó không phải là trung. Nói cách khác, trung là chân tâm. Có lệch có tà là vọng tâm. Có thiện ác thì sao? Có thiện có ác cũng không phải là trung, đều là thiên lệch vào đường tà. Thiên về thiện là tà, thiện đến một bên khác cũng vẫn là tà. Thiện ác đều là tà. Hai mặt của thiện ác đều không có đó mới là trung. Gọi là đại công trung chính. Phải dùng chân tâm, không thể dùng vọng tâm. Tâm trung là gì? Trong kinh này chúng ta nói tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác, đây đều là trung. Đem trung chia thành ba phẩm thượng trung hạ, hạ phẩm là tâm thanh tịnh, trung phẩm là tâm bình đẳng, thượng phẩm đó là đại giác đại ngộ, đại triệt đại ngộ. Tâm giác đây là trung.

Mục tiêu dạy học đều ở chỗ này, dạy quý vị dùng chân tâm. Chân tâm là thiện. Cho nên biệt giáo Bồ Tát, đây thật là Đại thừa Bồ Tát, thấy lý trung đạo, lý chính là tánh, đây là thiện.

Sau đó vì cách ly trung đạo, không thể thấy diệu trung của viên giáo viên dung, sở hành còn có phương tiện nên không xứng với lý, cũng gọi là ác. Đây nói về điều gì? Nói một cách đơn giản với quý vị là: biệt giáo Bồ Tát thấy được lý trung đạo, thấy được rồi mà không biết dùng, trong cuộc sống hằng ngày họ không biết dùng, lý hiểu được, nhưng lúc dùng, quý vị xem dùng là phương tiện, tùy duyên. Tùy duyên phương tiện, nên quên mất lý trung đạo. Như vậy là làm sao? Chúng ta nói rõ hơn một chút, mọi người đều hiểu được, trong cuộc sống hằng ngày tùy duyên phương tiện, họ chấp tướng, vẫn còn có tập khí phân

biệt chấp trước. Phân biệt chấp trước rất mờ nhạt, tập khí vẫn còn. Cho nên tự tánh, lý là tự tánh, trong tự tánh không có tập khí. Ngay cả tập khí khởi tâm động niệm đều không có. Họ vẫn còn có tập khí, còn có ác, đây là ác của họ. Không dễ dàng gì!

Chúng ta nếu như không hiểu rõ được, đều cho rằng bản thân chúng ta tâm rất thiện, hành cũng rất thiện, quả báo tương lai nhất định rất thiện. Nếu như quả báo đời sau phải đọa địa ngục, quý vị liền kêu là oan uổng, quý vị nói Diêm vương ơi oan uổng quá, tôi một đời luôn làm việc tốt, tâm thiện, hành thiện làm sao ông lại đưa tôi đến địa ngục này? Quý vị phải hiểu điều này thì không oan uổng nữa.

Chân thiện là gì? Dưới đây viên giáo Đại thừa đã nói ra hết rồi. Khởi tâm động niệm là vì tất cả chúng sanh không có may mắn nào vì bản thân, đây là thiện. Vì sao vậy? Trong tự tánh tâm thanh tịnh không có ta, có ta là sai rồi. Nhưng chúng ta vẫn còn người, còn người là bất thiện. Vì sao vậy? Người và ta là một không phải hai. Quý vị còn chia ta chia người là quý vị còn phân biệt, vậy là bất thiện. Vì tất cả chúng sanh toàn tâm toàn lực phục vụ, tuyệt đối không mong chúng sanh cảm ơn, vẫn còn mong quả báo, vẫn còn mong cảm ơn, thì bất thiện. Trong biệt giáo còn có ý niệm mờ nhạt này, Viên giáo không có. Thế nào là thiện, thế nào là ác, chúng ta không hiểu cho rõ thì làm sao được?

Cuối cùng nói đến, sáu là thiện của Viên giáo Bồ Tát. Viên diệu chi lý, là thiện chí cực. Đây là tánh đức, tánh đức viên mãn. Tánh đức là gì? Tánh đức là Phật Pháp viên mãn. Nếu như từ việc nắm bắt đề cương đơn giản mà nói thì cổ đức nói rất hay. “Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành”, tiếp đó còn có một câu “tự tịnh kỳ ý”, tức viên mãn rồi. Nếu như không có điều sau cùng, thì đó là Tiểu thừa, là thông giáo. Có điều này chúng ta mới hiểu được đó là viên giáo. Tự tịnh kỳ ý, chữ tịnh đó chính là thanh tịnh bình đẳng giác. Đoạn ác tu thiện tương ưng với thanh tịnh bình đẳng giác. Cùng với trong Kinh Kim Cang nói phá bốn tướng, phá bốn kiến tương ưng. Quý vị đoạn ác tu thiện, vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng. Chẳng những không chấp tướng, mà ý niệm cũng không có nữa. Ý niệm là gì? Nửa bộ sau của Kinh Kim Cang nói: vô ngã kiến, vô nhân kiến, vô chúng sanh kiến, vô thọ giả kiến. Ý niệm đều không có nữa. Chân thiện! Cho nên nói “chí cực chi thiện”. Còn có một chút ý niệm ta, người thì chưa thiện được.

“Ở đây có hai nghĩa”, lý viên diệu này, trong đó có hai ý nghĩa. Quý vị xem thứ nhất là thuận viên lý thật tướng là thiện, trái với nó là ác. Viên lý của thật

tướng, lý viên mãn, chúng ta vừa nói, nửa bộ sau của Kinh Kim Cang nói về lìa bốn kiến. Nếu như nói bốn tướng lìa rồi, bốn kiến vẫn còn chưa buông bỏ, là bất thiện. Đó là trái với lý của Phật dạy, cũng là trái với điều đó là ác. Quý vị xem đoạn này.

Thứ hai là “đạt được viên lý này là thiện”, đạt là thông đạt, là chứng đắc. “Chấp điều này là ác”, quý vị chấp tướng, quý vị cho rằng ta chứng đắc rồi, đó chính là ác. Trong tự tánh một pháp không lập, quý vị còn có một pháp “tôi chứng đắc, tôi chứng đắc vô thượng chánh đẳng chánh giác”, vậy là bất thiện. Vì sao vậy? Vì quý vị có năng chứng, quý vị có sở chứng, đây là tri kiến gì? Từ đoạn trước nói là nhị thừa, thông giáo, Tiểu thừa thì thông giáo có thể. Biệt giáo cũng không chấp trước nữa, hướng là viên giáo? Làm sao mà lại còn dấu vết, chính là khởi tâm động niệm? Phân biệt chấp trước đều không còn, họ vẫn còn khởi tâm động niệm. Đó là bất thiện. Vì sao bất thiện? Vì không ra khỏi thập pháp giới. Không khởi tâm, không động niệm đây là thiện, đây là viên giáo thiện. Vì sao vậy? Họ ra khỏi thập pháp giới. Họ đến Cõi Thật báo trang nghiêm, đó là thiện. Nếu như họ còn có khởi tâm động niệm, họ là Phật Pháp giới trong thập pháp giới, chưa ra khỏi thập pháp giới. Cho nên gọi là ác.

Trên lấy đạt đến viên lý là thiện, chấp viên lý là ác. Chấp trước chính là khởi tâm động niệm. Phát huy độc đáo của Tông Thiên Thai, nghĩa của nó rất tinh thâm. Câu nói này là lời tán thán của Hoàng Niệm Lão. Lời của Thiên Thai nói vô cùng đặc sắc!

Chúng ta lại hỏi lời bình luận của Niệm Lão đặc sắc, ông có chấp tướng hay không? Nếu như ông chấp tướng thì ông bất thiện rồi. Nếu như ông là nói mà không nói, không nói mà nói thì đó là thiện. Nói ngang nói dọc mà không có động niệm, không có khởi tâm, không có động niệm, đó là thiện. Điểm vi diệu là ở đây vậy. Chúng ta tu học Đại thừa, đương nhiên tốt nhất là có thể đạt đến cảnh giới này. Trong cuộc sống hằng ngày hòa quang đồng trần cùng với tất cả chúng sanh. Trong đó sạch sẽ không có khởi tâm động niệm, quý vị đã là viên giáo Đại thừa, quý vị chính là Pháp thân Bồ Tát, đến thế giới này để ứng hóa. Vì sao vậy? Không khởi tâm động niệm. Khởi tâm động niệm đã không có rồi, thì làm sao có tai nạn! Làm gì có tật bình! Hoàn toàn không còn nữa. Vì sao vậy? Vì họ trở về với tự tánh rồi. Tự tánh chẳng những không phải là vật chất, nó cũng không phải là tinh thần. Cái gì cũng không có, không lập một pháp nào, nó cũng không bỏ một pháp nào. Gặp được duyên, nó khởi tác dụng, năng sanh vạn pháp, tuy sanh vạn pháp, tuyệt đối không có khởi tâm động niệm. Điểm này không thể không biết. Cho nên chúng ta nghiêm túc nỗ lực, dùng một câu

đanh hiệu Phật, để dẹp bỏ phân biệt chấp trước của chúng ta, dẹp bỏ khởi tâm động niệm của chúng ta, phương pháp này rất vi diệu. Thực sự có thể dẹp bỏ được phân biệt chấp trước, nói với quý vị rằng, hiện tại thế giới này, tất cả những thiên tai đều không có nữa. Thiên tai là có, nhưng không liên quan gì với quý vị, quý vị không bị thiên tai này làm ảnh hưởng. Vì sao vậy? Vì cảnh tùy tâm chuyển. Tâm của quý vị là chân tâm, trong chân tâm không có thiên tai. Trong vọng tâm có thiên tai. Trong vọng tâm còn có nhiễm tịnh. Tâm tịnh trong vọng tâm không có thiên tai, tâm thanh tịnh, tâm nhiễm ô có thiên tai. Trong tâm nhiễm ô còn có tâm thiện ác. Tâm thiện ác có thiên tai. Thiện tâm thiên tai ít, ác tâm thiên tai nhiều. Những điều này đều phải hiểu cho rõ ràng, cho thấu đáo. Vậy tiêu chuẩn của chúng ta giới hạn thấp nhất là phải trong nhiễm tịnh lấy tịnh, không cần nhiễm. Đó là tương ứng với điều ở đề kinh nói: thanh tịnh. Tâm địa thanh tịnh, vi rút sẽ không truyền nhiễm. Những tai biến trên trái đất như thế nào cũng không trở ngại đối với quý vị. Mảnh đất mà quý vị đang cư trú, mảnh đất này nước biển dâng lên sẽ nhấn chìm nó, nói cho quý vị biết, có Phật Bồ Tát, thiên long bát bộ làm cho mảnh đất này được nâng lên. Đây đều là thật, cảm ứng không thể nghĩ bàn. Nếu như trong tâm quý vị vừa hoảng hốt, vừa lo lắng, vừa sợ hãi, vậy là xong rồi, nước đó lại nhấn chìm xuống, bị rơi xuống thôi. Vì sao vậy? Vì thần hộ pháp chạy mất rồi. Quý vị là giả, không phải là thật. Thực sự tâm thanh tịnh không dao động. Bên trong quý vị còn có lo sợ, còn có sợ hãi, tâm quý vị không thanh tịnh, nên phải thực sự rõ lý, phải thực sự như giáo lý mà tu hành.

Thiện ác của thiên nhân, thiện ác này chúng ta chỉ học đến đây thôi.

Chúng ta xem tiếp câu dưới đây. “Quốc độ thô diệu”. Thiên nhân là nói về chánh báo, quốc độ là nói về y báo. Con người phải tốt, không có thứ gì là không tốt, điểm này cổ thánh tiên hiền nói rất nhiều. Cho nên người xưa đối với pháp chế không phải coi trọng lắm. Coi trọng nhất là gì? Là giáo dục con người. Con người nếu như dạy họ tốt rồi, pháp và chế độ kém một chút, không tốt lắm, người tốt này cũng có thể làm ra được việc tốt. Nếu như pháp chế định ra có tinh nghiêm bao nhiêu mà con người không phải là người tốt, họ vẫn cứ làm việc xấu. Cho nên Cổ đức có một ví dụ. Họ nói pháp, là gốc để trị nước giống như một thân cây vậy, một cái cây thì đây là thân, thân cây này gọi là thân. Con người thì sao? Người là rễ. Con người là nguồn vậy, là nguồn gốc. Nếu như chỉ có pháp không có rễ, cái cây này gió vừa thổi liền ngã xuống, không có rễ. Cho nên người xưa quý vị xem trí tuệ, họ coi trọng gốc rễ. Cho nên từ xưa đến nay chỉ cần dạy con người cho tốt, pháp là thứ yếu, không phải là chủ yếu. Con người dạy tốt rồi, pháp có thể không cần nữa. Hồ Tiêu Lâm đã làm được. Quý

vị xem Hồ Tiểu Lâm trước đây kinh doanh, công ty kinh doanh rất mệt, lịch làm việc dày đặc, từng khoản từng khoản. Sau khi học Đệ tử quy, toàn thể nhân công của công ty mọi người cùng nhau học, đều y theo Đệ tử quy làm nguyên tắc. Ông nói trong công ty những chương trình này, những pháp trước đây định ra toàn bộ đều bỏ hết, không cần nữa, lương tâm con người thức tỉnh lại rồi, người người đều vì công ty, đều đem lợi ích của công ty đặt lên trên lợi ích của bản thân, ông ấy thành công rồi. Cho nên ông chủ này rất nhẹ nhàng, ngày ngày ở nhà tụng kinh. Hiện tại tôi nghe nói ở nhà hiếu thảo với cha mẹ, ông cũng không đi làm. Công việc ở công ty ngày một phát triển. Ông có thể tận hiếu đạo, cả nhà hoan hỷ! Nhận biết được sức hấp dẫn của văn hóa truyền thống, mới bắt đầu cảm ơn đối với văn hóa truyền thống, không ngờ rằng nó tốt như vậy. Hiện tại xã hội này đều phải làm ra gương tốt cho người khác thấy. Nếu không quý vị có nói thế nào người ta cũng không tin. Làm ra mọi người nhìn thấy rồi, tin tưởng, đây là thật, không phải là giả. Hơn nữa rất nhanh. Hồ Tiểu Lâm học văn hóa truyền thống mới hơn ba năm, đã có thành tựu tốt như vậy, thật quý hóa. Đây mới gọi là thật làm. Vì thế cảnh tùy tâm chuyển. Hai chữ thô diệu này trước đây đã chú giải rồi, nên không nói thêm nữa.

Thô là không tinh, diệu là thắng diệu. Sư Nghĩa Tịch nói: trong Tịnh độ có thô diệu sai khác, thô tức là biến hóa, diệu tức là thọ dụng. Nghĩa là trong Tịnh độ có thô và diệu khác nhau. Thô là có suy có biến. Diệu là tự thọ dụng hoặc là tha thọ dụng của cõi thật báo.

Đây là nói về tỳ kheo Pháp Tạng đi theo thầy giáo là Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tham quan khảo sát mười phương thế giới, tình hình trong tất cả quốc độ chư Phật, nhìn thấy Tịnh độ trong quốc độ chư Phật, đây không phải là nói về uế độ, có thô có diệu. Thô là thay đổi, thô là những gì? Tứ thánh pháp giới có thay đổi. Chư vị nên biết Tứ thánh pháp giới so với lục đạo, Tứ thánh là Tịnh độ, lục đạo là uế độ, cũng tức là nói, trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta đã đọc được, trong phẩm Hoa tạng thế giới, phẩm Thế giới thành tựu, ở đây trong kinh văn có, đích thực có không ít quốc độ của chư Phật, không có lục đạo luân hồi, nhưng nó có tứ thánh pháp giới. Nó có tứ thánh, không có lục đạo. Đây đều coi là Tịnh Độ. Tứ thánh đây là thô, nó vẫn còn có thay đổi. Diệu, diệu là không có thay đổi. Diệu ở đâu? Diệu là Cõi Thật báo. Cho nên diệu này nói là tự thọ dụng hoặc là tha thọ dụng của cõi Thật báo, tức là quốc độ của vị Phật này. Nó có Cõi Thật báo trang nghiêm, nó có tứ thánh pháp giới. Nói rõ nhìn thấy nhiều, hiểu được thấu triệt. Ở trong đây ghi nhận ưu điểm của người và bỏ qua khuyết điểm của người. Sau này Thế Giới Tây Phương Cực Lạc thành tựu, có Tịnh Độ hay không? Có uế độ hay không? Phật A Di Đà đều có hết, không

bỏ thứ gì. Nhưng trong uế độ ác đạo ngài không nhận, quý vị xem Thế Giới Tây Phương Cực Lạc có nhân thiên, nó không có ba đường ác, ác trong uế độ ngài không nhận, thiện ở trong uế độ ngài nhận. Đương nhiên cõi Phương tiện hữu dư chính là tứ thánh pháp giới, họ có, họ nhận. Nhận rồi là gì? tứ thánh pháp giới sẽ thay đổi. Trong tứ thánh pháp giới của họ thắng diệu bất biến. Không những trong tứ thánh pháp giới bất biến, ngay cả nhân thiên trong uế độ cũng bất biến. Điều này thật vĩ đại! Trong nguyên văn ngài đã nói rồi, sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc bất luận là thiên nhân hay là loài bò bay thân mềm, cho đến cõi Diêm ma la, Diêm ma la chính là cõi địa ngục, sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc “đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát”. Quý vị xem chúng sanh trong địa ngục chỉ cần một niệm hồi đầu, đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh, niệm Phật cũng có thể vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Đương nhiên là cõi Phạm Thánh Đồng Cư hạ tam phẩm vãng sanh. Nhưng như thế nào? Tất cả đều là A Duy Việt Trí Bồ Tát. Cấp bậc thì có, quý vị có nhân thiên, có Thanh văn, duyên giác, có Bồ Tát, có Phật trong thập pháp giới, nhưng đến bên đó rồi tất cả đều bình đẳng. Toàn là A Duy Việt Trí Bồ Tát, bình đẳng rồi. Vị thứ thấp nhất của A Duy Việt Trí là Viên giáo sơ trụ của Kinh Hoa Nghiêm nói, cao nhất là đẳng giác. Chúng ta thường nói 41 vị Pháp thân Bồ Tát, họ đều có được sự đãi ngộ này, điều này không thể nghĩ bàn. Đây là pháp khó tin!

Chúng sanh trong đường ác mang theo nghiệp nặng, nhân thiên mang theo nghiệp tương đối nhẹ, mang tội nghiệp cực trọng vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, cũng làm A Duy Việt Trí Bồ Tát. Điều này không thể không biết. Quý vị biết rồi quý vị mới có lòng tin tôi đời này nhất định có thể vãng sanh Tịnh Độ. Tôi đời này chắc chắn có thể chứng đắc A Duy Việt Trí. Quý vị có niềm tin. Pháp môn Tịnh Tông có thể thành tựu hay không? Hoàn toàn do nơi tín nguyện có hay không, điều này Ngẫu Ích đại sư đã nói vậy. Quý vị phải chăng thật tin? Quý vị phải chăng thực sự muốn vãng sanh? Thật tin thì tất cả pháp thế xuất thế gian đều buông bỏ, quý vị là thật tin. Thật nguyện, thì những ý niệm khác đều không có nữa, một lòng một dạ cầu sanh Tịnh Độ. Đây mới là thật. Thế gian này còn có một số chuyện linh tinh chưa buông bỏ, thì lòng tin này chưa thật. Còn muốn làm việc này, làm việc kia, nguyện của quý vị chưa tha thiết. Sau đó chúng ta mới nghĩ xem, cổ nhân niệm Phật, giống như Tịnh Độ Thánh Hiền Lục có nói, trong Vãng Sanh Truyện có nói, trong đó một nửa trở lên, những người vãng sanh đó niệm Phật bao lâu? Ba năm. Năm xưa, có lẽ đã hơn 40 năm về trước có người hỏi tôi, người xuất gia, ông ấy có hoài nghi đối với điều này, ông ấy nói những người niệm Phật này ba năm thì vãng sanh,

phải chẳng vừa đúng thọ mạng của họ đến rồi? Nếu không vì sao nhiều người niệm Phật ba năm rồi vãng sanh như vậy. Lúc đó tôi trả lời rằng: Tôi nói, nếu như nói đều là thọ mạng hết rồi, thì lời này rất khó nói, nói không thông. Làm gì có sự trùng hợp như vậy? Quý vị nói số ít vài người thì được, có thể giải thích như vậy, vượt qua một nửa trở lên thì không thể. Vậy nguyên nhân là gì? Họ không cần thọ mạng nữa. Ví dụ này rất nhiều. Thọ mạng vẫn còn nhưng không cần nữa. Công phu niệm Phật của tôi đến cảnh giới này có thể đi rồi, hiện tại tôi muốn vãng sanh, không muốn ở lại nơi này nữa, họ liền đi thôi. Họ cầu Phật đến tiếp dẫn, Phật thực sự đã đến rồi. Vì sao vậy? Chương ngại không còn nữa. Chúng ta ở đây gọi, Phật ở bên kia có ứng. Ngài làm sao mà không đến được! Nếu như đạt được trình độ này, công phu đã thành tựu rồi mà chưa muốn đi, không muốn đi cũng có nguyên nhân, không phải còn tham luyến đối với thế gian này, còn tham luyến đối với thế gian này quý vị đi không được, quý vị không có cảm ứng đối với Phật, mà là gì? mà là quý vị có nhiệm vụ, đó là nguyện của quý vị, quý vị phát nguyện dẫn dắt thêm những người có duyên cùng đi, điều này có thể, điều này Phật cũng rất hoan hỷ. Quý vị còn có thân thể này, lợi dụng thân thể này, đó không phải là vì bản thân nữa. Giống như trước đây đã nói, không có mảy may ý niệm vì bản thân, toàn là vì chúng sanh hữu duyên, phải là cách nói như vậy. Chúng sanh có duyên với tôi, họ có thể tin tưởng tôi, có thể tin, có thể nguyện, tôi khuyên họ niệm Phật họ chịu nghe, dẫn thêm vài người cùng đi, như vậy thì được. Vậy là trú thế gian lâu dài thì chưa chắc, vẫn còn duyên họ sẽ có thể trú thế thêm, không có duyên họ sẽ đi, đến đi tự tại, không có một chút chương ngại nào. Cổ nhân có thể làm được, người hiện tại cũng có thể làm được, vấn đề là chúng ta có chịu làm hay không? Thực sự muốn làm, điều đầu tiên không thể hoài nghi, hoài nghi liền trở thành chương ngại, hoài nghi là tư hoặc. Tham, sân, si, mạn, nghi là phiền não nặng. Có mảy may hoài nghi thì công phu của quý vị sẽ hoàn toàn bị tiêu hủy, quý vị không thể thành tựu. Cho nên phải phá nghi, đó là học kinh giáo, nghe nhiều về Kinh Vô Lượng Thọ. Cổ nhân nói rất hay, đọc sách ngàn lần, tự thấy nghĩa nó. Quý vị có thể đem Kinh Vô Lượng Thọ bản chú giải của cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, từ đầu đến cuối đọc một ngàn lần, hoài nghi của quý vị sẽ không còn nữa, chân tín thiết nguyện liền hiện tiền. Vì sao vậy? Quyển sách này đọc một ngàn lần quý vị liền đắc niệm Phật tam muội, tâm quý vị định rồi, nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu, hai câu này quý vị đã làm được rồi. Những kinh khác còn nhiều như vậy, tôi chưa học, phải làm sao? Đừng lo lắng, đến Thế giới Cực Lạc rồi học tiếp. Món nợ này phải tính cho rõ ràng. Tôi ở nơi này học tôi phải lãng phí biết bao thời gian, vẫn không thể thành tựu. Học rồi thì sao? Không nhớ nổi. Đọc đoạn trước không biết đoạn sau, đọc đến đoạn sau đoạn trước quên mất, lãng

phí thời gian. Cũng như vậy, một thứ thông được rồi, xem lời Phật nói là thật hay là giả? Phật đã nói rồi: “một kinh thông tất cả kinh đều thông”, nếu như bộ kinh này thực sự hiểu thông, đắc tam muội khai mở trí tuệ rồi, những bộ kinh khác quý vị cần đến xem liền thông được hết. Lời Phật nói là thật, không phải là giả. Hơn nữa chúng ta ở thế giới này thời gian ngắn, thọ mạng con người ngắn, tôi chỉ nghiên cứu một loại. “Pháp môn vô lượng thế nguyện học”, đến lúc nào tôi mới học? đến Thế giới Cực Lạc. Vì thế tứ hoàng thế nguyện, hai nguyện trước viên mãn ở nơi này, hai nguyện sau đến Thế giới Cực Lạc viên mãn. Tôi chia theo cách như vậy. Hai nguyện trước: “chúng sanh vô biên thế nguyện độ, phiền não vô tận thế nguyện đoạn”, tôi phải hoàn thành tại nơi này, hai nguyện sau: “pháp môn vô lượng thế nguyện học, Phật đạo vô thượng thế nguyện thành”, đến Thế giới Cực Lạc rồi viên mãn. Bốn câu ở nơi này viên mãn một lúc, chúng ta làm không được, không có khả năng. Ở nơi này thọ mạng ngắn, đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc sẽ là vô lượng thọ, thứ có là thời gian, có môi trường tu học tốt nhất, có thầy giáo tốt nhất, có đồng tham đạo hữu tốt nhất, mỗi mỗi đều thuận tâm, không có một chút chướng ngại nào. Quý vị phải hiểu cho rõ ràng, hiểu thấu đáo, quý vị làm thế nào chọn lựa, bản thân quý vị không phải đã biết rồi sao?

Đối với thế gian này chẳng những có những hành vi bất thiện, một mảy may ý niệm bất thiện cũng không có, hoàn toàn tương ứng với Phật A Di Đà. Những việc làm ác trước đây, ngày nay hiểu rõ rồi, tất cả đều buông bỏ, không dám làm thêm nữa. Chẳng những không dám làm ngay cả ý niệm cũng không có, không còn nghĩ đến những việc này, triệt để buông bỏ, hồi tâm chuyên ý làm lại từ đầu. Ngay cả các nhà khoa học nói với chúng ta cải tà quy chánh, nhấn mạnh việc đoạn chánh tâm niệm. Trong cuộc đời này, chúng ta nhìn thấy những tấm gương của cổ nhân ba năm thành công, lâu rồi, trong Kinh Di Đà nói cho chúng ta mấy ngày? Hoặc một ngày, hoặc hai ngày, đến hoặc bảy ngày, pháp môn này đã thành công, nhanh như vậy đó. Ba năm thông thường người nghiệp chướng rất nặng thì ba năm thành công, người nghiệp chướng nhẹ bảy ngày đã thành công. Từ điểm này chúng ta liền có thể nhận thức được, pháp môn này thù thắng biết bao, bộ kinh này vi diệu biết bao! Bộ kinh này có thể thay thế tất cả những kinh Phật Thích Ca Mâu Ni đã thuyết trong suốt 49 năm? Đương nhiên có thể thay thế. Chẳng những thay thế những kinh Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thuyết trong 49 năm, nó còn thay thế cho tất cả mười phương ba đời Như Lai đã nói tất cả những kinh giáo. Vì sao vậy? Phật nói kinh giáo chính là vì một mục đích: bảo quý vị nhanh chóng thành Phật. Bộ kinh này đích thực chính xác là giúp quý vị ngay trong đời này thành tựu viên mãn. Chúng ta

mới thực sự nhận thức được bộ kinh này, nhận thức được pháp môn này, quý vị cũng thực sự nhận thức được Phật A Di Đà, cũng thực sự nhận thức được Bồn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tâm cảm ơn đã sanh khởi rồi. Cảm ơn đối với Phật, cảm ơn đối với pháp môn, cảm ơn đối với kinh điển. Cảm ơn đối với bản thân chúng ta trong đời này may mắn gặp được. Dùng tâm cảm ơn thành tựu viên mãn.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.

HẾT TẬP 188